

Số: 72/2022/QĐST-DS

Huyện Trần Văn Thời, ngày 07 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1955.

- *Bị đơn:* Bà **Đào Thanh S**, sinh năm 1951.

Cùng trú: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đào Thanh S đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị T tiền hui số tiền 77.300.000 đồng (bằng chữ: Bảy mươi bảy triệu ba trăm ngàn đồng). “Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên, thì người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả”.

Về án phí:

Miễn nộp án phí dân sự cho bà Nguyễn Thị T số tiền 966.250 đồng (bằng chữ: Chín trăm sáu mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng), do thuộc trường hợp người cao tuổi (có đơn xin miễn) và bà T không có dự nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra xử lý.

Miễn nộp án phí dân sự cho bà Đào Thanh S số tiền 966.250 đồng (bằng chữ: Chín trăm sáu mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng), do thuộc trường hợp người cao tuổi (có đơn xin miễn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02b);
- VKSND H. Trần Văn Thời (01b);
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu án văn (01b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Thành Quang